

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ST3C THỊNH VƯỢNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ST3C THỊNH VƯỢNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ST3C THINH VUONG INVESTMENT AND TRADING DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ST3C THINH VUONG.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107659042

3. Ngày thành lập: 08/12/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, ngõ 504 đường Ngọc Thụy, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.6650.7859

Fax:

Email: st3cthinhvuong.contact@gmail.com Website: st3cthinhvuong.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
2.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
3.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
4.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
5.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
7.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
11.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
12.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

13.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...;	4669
16.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
17.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
18.	Bán buôn đồ uống	4633
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
21.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
22.	Cho thuê xe có động cơ Cho thuê ô tô Cho thuê xe có động cơ khác	7710
23.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
24.	Xây dựng công trình công ích	4220
25.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
26.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
27.	Bán buôn tổng hợp	4690
28.	Xây dựng nhà các loại	4100
29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
30.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
31.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
32.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
33.	Bán buôn gạo	4631
34.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
35.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
36.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

37.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
38.	Phá dỡ	4311
39.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
40.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
41.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
43.	Bốc xếp hàng hóa	5224
44.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
45.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
46.	Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH TÙNG	Thôn Thượng, Xã Viên Nội, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	16,667	112399838	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	16,667		
2	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	Thôn Thượng, Xã Viên Nội, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	25,000	017329602	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	25,000		
3	LƯU ANH TUẤN	319A/A10 Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	25,000	013097032	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	25,000		

4	NGUYỄN VĂN TÁNH	Thôn Thượng, Xã Viên Nội, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	16,667	112399772	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	16,667		
5	KIM VĂN CÔNG	Thôn Thượng, Xã Viên Nội, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	16,667	001088007651	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	16,667		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯU ANH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/06/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013097032

Ngày cấp: 26/06/2008 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 319A/A10 Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 2204, tòa nhà HH1C Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội